

Số: 1130/2022/QĐST-HNGĐ

*Bình Thạnh, ngày 24 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số 0096/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 1 năm 2022 về việc “ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Tống Phước A

HKTT: Trần Quang Diệu, Phường C, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Vạn Kiếp, Phường D, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lương Kim B

HKTT: Trần Quang Diệu, Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Vạn Kiếp, Phường D, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Tống Phước A và bà Lương Kim B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 216, quyển số 02 do UBND Phường 5, Thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 30/12/2002 cho ông Tống Phước A và bà Lương Kim B hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Ông Tống Phước A và bà Lương Kim B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Tống Phước A và bà Lương Kim B có 02 con chung tên Tống Khánh F, sinh ngày 02/7/2002 (đã trưởng thành) và Tống Khánh G, sinh ngày: 12/12/2004. Ông A và bà B thống nhất thoả thuận giao con Tống Khánh G cho bà Oanh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lương Kim B không yêu cầu ông Tống Phước A cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trong quá trình nuôi dưỡng, các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Tống Phước A và bà Lương Kim B cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Tống Phước A và bà Lương Kim B thoả thuận ông Tống Phước A đóng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà đương sự đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000490 ngày 14/1/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Tống Phước A được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- TAND Tp. HCM;
- UBND Phường 5, Thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hiền Long**